

Số: 10/2019/QĐST-HNGĐ

NK, ngày 04 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 773/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Võ Ân C**, sinh năm 1985

ĐKTT: 218/24/7, Trần Hưng Đạo, phường An Nghiệp, quận NK, thành phố Cần Thơ.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị **Trần Thị M**, sinh năm 1985

ĐKTT: 218/24/7, Trần Hưng Đạo, phường AN, quận NK, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: 920/1, ấp Long Khánh A, xã LH, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Ân C và chị Trần Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Võ Trần Mỹ A (nữ), sinh ngày 08/11/2006 và Võ Trần Công K (nam), sinh ngày 10/01/2010 cho cha là anh C trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, mẹ là chị M cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu là 1.500.000 đồng mỗi tháng đến khi các cháu tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho chị M không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Anh C và chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh C và chị M khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Mỗi bên chịu 150.000 đồng. Tuy nhiên chị M tự nguyện chịu 300.000 đồng được khấu trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 000639 ngày 28/11/2018, coi như chị M đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND q.NK;
- UBND phường ĐKKH;
- Chi cục THA q.NK;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị T L